

CHƯƠNG II NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÝ (THẾ KỈ XI- XII)

BÀI 10 - NHÀ LÝ ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC

1. SỰ THÀNH LẬP NHÀ LÝ

a/ Hoàn cảnh:

- Năm 1009 Lê Long Đĩnh qua đời triều Tiền Lê chấm dứt
- Lý Công Uẩn được tôn lên ngôi vua, Nhà Lý thành lập.
- Năm 1010 Lý Công Uẩn dời đô về Đại La đổi thành Thăng Long

b/ Tổ chức chính quyền:

- Năm 1054 nhà Lý đổi tên nước là Đại Việt, xây dựng chính quyền mới:
- Vua đứng đầu nắm mọi quyền hành.
- Giúp vua có các quan đại thần và 2 ban quan văn, võ.
- Cả nước chia thành 24 lộ phủ -> huyện -> hương, xã.

2. PHÁP LUẬT VÀ QUÂN ĐỘI

a. Luật pháp: năm 1042 bộ luật Hình thư được ban hành

b. Quân đội:

- Gồm cấm quân và quân địa phương, có bộ và thủy binh.
- Thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”
- Vũ khí gồm đao, kiếm, cung, nỏ, máy bắn đá...

c. Chính sách đối nội và đối ngoại:

- Giữ gìn, bảo vệ độc lập dân tộc..
- Quan hệ hòa hiếu với các nước láng giềng

BÀI 11: CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC TỐNG (1075 - 1077)

I. GIAI ĐOẠN THỨ NHẤT –1075

1. Nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta.

- Nhà Tống muốn xâm lược nước ta để giải quyết khó khăn trong nước.
- Nhà Tống cấm buôn bán ở biên giới, dụ dỗ các tù trưởng dân tộc, xúi Chămpa đánh lên phía nam, nhằm làm suy giảm lực lượng của nhà Lý.
- Nhà Lý cử Lý Thường Kiệt làm tổng chỉ huy cuộc kháng chiến; tăng cường lực lượng quốc phòng.
- Tiến hành chinh phạt Champa để ổn định phía nam.

2. Nhà Lý chủ động tiến công để phòng vệ.

- Lý Thường Kiệt chủ trương tiến công trước để tự vệ/
- Cuối năm 1075, 10 vạn quân ta chia làm 2 đạo tiến vào đất Tống: đánh vào Châu Khâm, Châu Liêm và bao vây thành Ung Châu.

- Sau 42 ngày đêm, ta hạ được thành và chủ động rút quân về nước.

* **Ý nghĩa:** làm thay đổi kế hoạch và làm chậm lại cuộc tấn công xâm lược Đại Việt của Nhà Tống.

CÂU HỎI HỌC TẬP

1. Vẽ sơ đồ tổ chức chính quyền thời Lý.
2. Lý Thường Kiệt có chủ trương gì trong cuộc kháng chiến chống Tống?
3. Lý Thường Kiệt đánh vào châu Ung, châu Khâm và châu Liêm vì mục đích gì?